

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026
của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân
trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Bí thư về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Tỉnh ủy Gia Lai về việc thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Bí thư về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, đồng thời kế thừa, cập nhật và bổ sung các nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 3208/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 844/QĐ-TTg; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Chỉ thị số 52-CT/TW và Quyết định số 3208/QĐ-UBND.

- Tiếp tục tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh; coi bảo hiểm y tế (BHYT) là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, là công cụ quan trọng để bảo đảm công bằng, hiệu quả trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

- Phấn đấu mở rộng bền vững diện bao phủ BHYT, hạn chế tình trạng gián đoạn thẻ BHYT; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT, tăng mức độ hài lòng của người tham gia BHYT; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; phân công nhiệm vụ gắn với sản phẩm, tiến độ, lộ trình thực hiện, làm cơ sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 844/QĐ-TTg; kế thừa các nhiệm vụ, giải pháp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 3208/QĐ-UBND; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Việc phát triển BHYT toàn dân phải được xác định là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục, lâu dài; gắn với trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và được lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, có phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm, tiến độ thực hiện; bảo đảm tính hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và nguồn lực của địa phương.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế, Bảo hiểm xã hội, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, phường; phát huy vai trò của y tế cơ sở, chính quyền cơ sở và cộng đồng trong phát triển bền vững diện bao phủ BHYT.

- Gắn phát triển BHYT toàn dân với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, phát triển hồ sơ sức khỏe điện tử, phòng chống lạm dụng, trực lợi Quỹ BHYT và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người tham gia BHYT.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 844/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Gia Lai; phát triển bền vững diện bao phủ BHYT, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT, quản lý và sử dụng hiệu quả Quỹ BHYT; hướng tới mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân vào năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2026 tỷ lệ bao phủ BHYT toàn tỉnh đạt trên 96,1% dân số; đến năm 2030 đạt mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân.

- Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT ở tất cả các tuyến, tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng; phấn đấu tỷ lệ hài lòng của người tham gia BHYT đạt 90% năm 2026 và 95% năm 2030.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý BHYT và khám bệnh, chữa bệnh BHYT; phấn đấu đến năm 2026 tỷ lệ hồ sơ BHYT được xử lý điện tử, giao dịch trực tuyến đạt 92%; đến năm 2030 đạt 95%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; đổi mới truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo hiểm y tế

- Đưa chỉ tiêu bao phủ BHYT vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, đơn vị; xác định đây là tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

- Kiện toàn, phát huy hiệu quả Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, BHYT các cấp; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch BHYT tại các địa phương.

- Đổi mới nội dung, hình thức, phương thức truyền thông theo hướng đúng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp từng nhóm đối tượng; nhấn mạnh quyền lợi thiết thực, nghĩa vụ tham gia, giá trị nhân văn và tính chia sẻ cộng đồng của chính sách BHYT.

- Tập trung truyền thông đối với nhóm tham gia theo hộ gia đình, người lao động tự do, học sinh, sinh viên, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; phát huy hệ thống truyền thanh cơ sở, nền tảng số và các kênh truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Triển khai, hoàn thiện chính sách bảo hiểm y tế, bảo đảm mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân

- Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách mới về BHYT khi được Trung ương ban hành; tham gia góp ý, rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách theo yêu cầu của Bộ Y tế và các cơ quan Trung ương.

- Rà soát, xây dựng chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, nhóm yếu thế và các nhóm cần hỗ trợ khác theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của pháp luật.

- Chuẩn bị điều kiện để thực hiện lộ trình điều chỉnh mức đóng BHYT, đa dạng hóa gói BHYT, phát triển BHYT bổ sung và cơ chế phối hợp với bảo hiểm sức khỏe thương mại theo quy định, bảo đảm không trùng lặp thanh toán chi phí y tế và bảo vệ quyền lợi người tham gia.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ đóng BHYT trên địa bàn tỉnh, nhất là Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chính sách BHYT; tham gia góp ý hoàn thiện hệ thống pháp luật về BHYT; đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm mở rộng phạm vi quyền lợi, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng Quỹ BHYT.

3. Nâng cao năng lực y tế cơ sở, chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chất lượng cung ứng dịch vụ

- Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, củng cố và nâng cao năng lực y tế cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo; bảo đảm người dân được

tiếp cận dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT thuận lợi, chất lượng ngay tại địa phương.

- Đổi mới mạnh mẽ phong cách, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế theo phương châm “lấy người bệnh làm trung tâm”, nâng cao ý thức. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để cải tiến quy trình khám, chữa bệnh, giảm tối đa thời gian chờ đợi của người bệnh. Phần đầu tỷ lệ hài lòng của người tham gia BHYT đạt 90% (năm 2026) và 95% (năm 2030).

- Bảo đảm cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế, thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT; không để tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế thuộc phạm vi quyền lợi BHYT làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người bệnh có thẻ BHYT.

- Từng bước triển khai phân luồng người bệnh, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh từ xa, quản lý bệnh mạn tính tại y tế cơ sở; phát triển các mô hình quản lý bệnh mạn tính, chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám sàng lọc theo nguyên lý y học gia đình; chuẩn bị điều kiện để thực hiện thanh toán BHYT đối với dịch vụ y tế dự phòng, khám sàng lọc, quản lý bệnh mạn tính theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.

- Bảo đảm bình đẳng trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa cơ sở y tế công lập và tư nhân; không phân biệt đối xử giữa người bệnh có thẻ BHYT và người bệnh không có thẻ BHYT.

4. Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao năng lực cơ quan tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế; quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ bảo hiểm y tế

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng Quỹ BHYT; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, hiệu quả, bền vững; tăng cường công tác giám định, kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, lạm dụng, trục lợi, lãng phí Quỹ BHYT; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

- Tập trung đơn đốc, xử lý tình trạng trốn đóng, chậm đóng, nợ đóng BHYT của các đơn vị sử dụng lao động; kịp thời công khai, báo cáo và tham mưu biện pháp xử lý theo quy định.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về BHYT tại địa phương; tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong giải quyết vướng mắc, bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT.

- Tăng cường ứng dụng các phương thức thanh toán tiên tiến trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo lộ trình của Chính phủ và Bộ Y tế; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai các mô hình thanh toán mới khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

5. Đa dạng hóa nguồn lực, bảo đảm bền vững và phát triển Quỹ bảo hiểm y tế

- Tập trung phát triển đối tượng tham gia BHYT, nhất là nhóm tham gia theo hộ gia đình, người lao động tự do, người thuộc khu vực phi chính thức; duy trì tỷ lệ bao phủ đối với nhóm đã tham gia, hạn chế tình trạng gián đoạn thẻ.

- Huy động nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, nhà hảo tâm để hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế chưa được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định.

- Từ năm 2026, từng bước thực hiện tăng tỷ lệ, mức thanh toán, chi cho phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên phù hợp với lộ trình tăng mức đóng và khả năng cân đối của Quỹ BHYT theo quy định của Trung ương.

- Khuyến khích phát triển BHYT bổ sung theo quy định; tăng cường quản lý sự liên kết giữa BHYT và bảo hiểm sức khỏe thương mại, bảo đảm quyền lợi của người tham gia, tránh trùng lặp trong thanh toán chi phí y tế.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số toàn diện trong quản lý BHYT và khám bệnh, chữa bệnh BHYT; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai sử dụng căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ quan quản lý nhà nước.

- Đẩy nhanh tiến độ thiết lập, cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại, phục vụ quản lý sức khỏe và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Tăng cường ứng dụng dữ liệu, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong kiểm soát kê đơn thuốc, chỉ định dịch vụ kỹ thuật, chi phí khám bệnh, chữa bệnh và phát hiện nguy cơ lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; Quỹ BHYT; nguồn huy động của các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; tổ chức triển khai bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

1. Sở Y tế

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện nghiêm quy chế chuyên môn, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, kiểm soát chỉ định dịch vụ kỹ thuật, kê đơn thuốc, sử dụng thuốc, vật tư y tế bảo đảm hợp lý, an toàn, tiết kiệm.

- Chỉ đạo bảo đảm cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế, thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT; tăng cường kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế hoặc để người bệnh tự mua thuốc, vật tư y tế thuộc phạm vi quyền lợi BHYT.

- Củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở; đẩy mạnh quản lý bệnh mạn tính, khám sàng lọc, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu; chuẩn bị điều kiện thực hiện các chính sách mở rộng phạm vi chi trả BHYT theo lộ trình của Trung ương.

- Hoàn thiện hạ tầng, đẩy mạnh chuyển đổi số trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT; phát triển hồ sơ sức khỏe điện tử; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

- Từng bước triển khai phân luồng người bệnh giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh để giảm điều trị các bệnh lý nhẹ, bệnh thông thường ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghiên cứu cơ chế, bảo đảm điều kiện, tiêu chí chuyên môn để triển khai cho người bệnh ra viện vào thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ.

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT; quản lý, sử dụng Quỹ BHYT hiệu quả, đúng quy định.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất của các sở, ngành, địa phương, đơn vị; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo theo quy định.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHYT bền vững. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu bao phủ BHYT cụ thể cho từng địa phương và đưa vào Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách, cấp thẻ BHYT cho các nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng; bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, không để sót hoặc trùng lặp.

- Tăng cường công tác thu, đôn đốc thu, giảm nợ, xử lý trốn đóng, chậm đóng BHYT; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh danh sách các đơn vị chậm đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội, BHYT để chỉ đạo xử lý.

- Nâng cao chất lượng công tác giám định BHYT; kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh; chủ động phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong quản lý BHYT và khám bệnh, chữa bệnh BHYT; nâng cao tỷ lệ hồ sơ BHYT được xử lý điện tử, giao dịch trực tuyến, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT; tình hình thu, chi Quỹ BHYT; công tác giám định, kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT; các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp thực hiện.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động nhằm bảo đảm người lao động được tham gia BHYT theo quy định.

- Phối hợp rà soát, hướng dẫn việc lập danh sách cấp thẻ BHYT đối với các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

- Tham mưu lồng ghép kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT vào công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội và các địa phương rà soát, xác định nhóm hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và các nhóm đối tượng có liên quan thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, làm căn cứ thực hiện hỗ trợ đóng BHYT theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân khu vực nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia BHYT; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia và nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới phấn đấu đạt chuẩn chỉ tiêu về Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT thuộc nội dung tiêu chí 5.3 về Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện hiệu quả BHYT học sinh, sinh viên; phấn đấu 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT.

- Thực hiện trích, quản lý, sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên theo đúng quy định; củng cố mạng lưới y tế trường học.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách BHYT để phụ huynh, học sinh, sinh viên hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm khi tham gia BHYT.

6. Sở Tài chính

- Trên cơ sở dự toán của các đơn vị liên quan xây dựng và gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để đóng, hỗ trợ đóng BHYT cho các nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng theo quy định.

- Phối hợp lồng ghép các chỉ tiêu bao phủ về BHYT vào các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và dài hạn của tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực BHYT và khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và chính quyền cơ sở rà soát, thống kê chính xác nhóm đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng đặc biệt khó khăn, tín đồ tôn giáo và các nhóm đối tượng có liên quan, làm căn cứ thực hiện chính sách hỗ trợ tham gia BHYT theo quy định.

- Chủ động lồng ghép nội dung phát triển BHYT đối với các nhóm đối tượng nêu trên vào các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo của tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc tôn giáo trong tuyên truyền chính sách BHYT; vận động người dân tham gia BHYT, hạn chế tình trạng gián đoạn thẻ, góp phần duy trì bền vững tỷ lệ bao phủ BHYT tại cơ sở.

9. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, khai thác, xác thực, làm sạch dữ liệu dân cư phục vụ quản lý người tham gia BHYT, cấp thẻ BHYT, sử dụng căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Phối hợp trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHYT; nhất là hành vi gian lận, giả mạo hồ sơ, trục lợi Quỹ BHYT, lợi dụng thông tin cá nhân, dữ liệu dân cư, căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xác định phát triển BHYT toàn dân là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, đưa chỉ tiêu bao phủ BHYT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của

địa phương; người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện trên địa bàn quản lý.

- Rà soát, lập danh sách đầy đủ, chính xác các nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng BHYT; quản lý chặt chẽ dữ liệu dân cư liên quan đến BHYT theo hộ gia đình và nhóm đối tượng; kịp thời phát hiện trường hợp chưa tham gia, gián đoạn, hết hạn thẻ để vận động, hỗ trợ phù hợp. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh và các chính sách hỗ trợ đóng BHYT trên địa bàn; bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện hỗ trợ được thụ hưởng theo quy định.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác truyền thông, phổ biến chính sách BHYT theo hướng "đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng", phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống loa truyền thanh cơ sở. Tập trung truyền thông cho nhóm người lao động tự do, đông bào vùng sâu, vùng xa. Nhấn mạnh quyền lợi, nghĩa vụ, giá trị nhân văn và tinh thần chia sẻ cộng đồng của BHYT nhằm thay đổi nhận thức Nhân dân.

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về y tế tại cơ sở; quan tâm, tạo điều kiện củng cố năng lực cho Trạm Y tế xã. Phối hợp giám sát, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT tuyến cơ sở; vận động người dân tham gia các chương trình y tế dự phòng, khám sàng lọc phát hiện bệnh sớm và chăm sóc, quản lý các bệnh mạn tính ngay tại Trạm y tế nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu. Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn cơ sở và chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai

- Tăng thời lượng, nâng cao chất lượng chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về chính sách BHYT; phản ánh mô hình tốt, cách làm hiệu quả trong phát triển BHYT toàn dân.

- Kịp thời thông tin, phê phán các hành vi vi phạm, lạm dụng, trục lợi BHYT; chú trọng nội dung tuyên truyền phù hợp với đông bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

12. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành Trung ương; y tế tư nhân trên địa bàn

- Chấp hành nghiêm quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh BHYT; bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT, không phân biệt đối xử giữa người bệnh có thẻ BHYT và người bệnh không có thẻ BHYT.

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh trong kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh, chia sẻ dữ liệu, liên thông hệ thống thông tin phục vụ quản lý và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Cải tiến quy trình, thủ tục hành chính; đổi mới mạnh mẽ phong cách, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế theo phương châm “lấy người bệnh làm trung

tâm”, nâng cao mức độ hài lòng của người bệnh; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định.

13. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh

- Triển khai hiệu quả công tác BHYT sinh viên; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, vận động, phấn đấu 100% sinh viên tham gia BHYT.

- Củng cố hệ thống y tế trường học; thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe ban đầu; lồng ghép tuyên truyền chính sách BHYT trong hoạt động ngoại khóa và phong trào sinh viên.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia BHYT; lồng ghép nội dung vận động tham gia BHYT trong các phong trào, cuộc vận động tại cơ sở.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về BHYT; phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của Nhân dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

(Phân công chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Dân tộc và Tôn giáo;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V1, V6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch